TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày: 29-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng.
Thẩm phán: Ông Sùng A Xà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Sinh.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

Bà Hà Thị Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Thò A C (tên gọi khác: Không), sinh năm 1976, tại huyện M, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Bản G, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thò Nụ Ch (đã chết) và bà Vàng Thị Gi (đã chết); có vợ Giàng Thị M1, sinh năm 1979 và 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2019 đến ngày 25/4/2019 tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Thò A C*: Ông Nguyễn Quang Kh – Luật sư Văn phòng Luật sư X, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên; Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông cho bị cáo Thò A Ch:* Bà Thào Thị D – Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản O, phường H, thành phố Đ1, tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 21/4/2019, Thò A C đang ở nhà thì có Sùng A V ở bản H1, nước CHDCND Lào đến bán cho C 07 cục Heroine có khối lượng 55,04 gam và 03 túi Methamphetamine có khối lượng 49,22 gam với giá 16 triệu đồng (C mới trả 10 triệu đồng, còn nợ lại 06 triệu đồng). Đến 16 giờ cùng ngày, C cho số ma túy trên vào chiếc túi vải màu đen rồi đeo trước bụng, sau đó điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA – Future, biển kiểm soát 27H2 – 9677 đến nhà Giàng Thị P (là em gái họ của Chư) ở bản H2, xã K, huyện Đ2, tỉnh Điện Biên mục đích thăm P ốm và có ai hỏi mua ma túy thì bán kiếm lời. Khi đến nhà P, C đi ngủ luôn khoảng 04 giờ ngày 22/4/2019 C tỉnh dậy lấy 01 túi Methamphetamine, 01 cục Heroine cất giấu ở đầu giường C ngủ và lấy 02 túi Methamphetamine, 04 cục Heroine cất giấu vào khe các bao thóc ở gần giường C ngủ, còn 02 cục Heroine cất giấu ở túi áo ngực. Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, C dậy và lấy một viên hồng phiến và cắn 01 cục nhỏ Heroine trong túi áo, cho vào giấy bạc để sử dụng, lúc đó có 01 người đàn ông đến gọi Sùng A T (chồng P), thấy T dậy C đưa Heroine cho T sử dụng, thì Công an đến kiểm tra T và người đàn ông bỏ chạy, C bị Công an bắt giữ cùng 02 cục Heroine trong túi áo. Sau đó, Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của P thu giữ số ma túy mà C cất giấu và tạm giữ của C 02 điện thoại di động, 01 cân tiểu ly bằng gỗ, 01 xe máy; 01 ví giả da màu đen, 01 túi vải màu đen, 1.530.000 đồng cùng một số giấy tờ.

Tại Bản Kết luận giám định số 445/GĐ-PC09 ngày 30/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 07 (bẩy) mẫu chất bột màu trắng được ký hiệu từ M1 đến M7 trích ra từ vật chứng thu giữ của Thò A C gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; 03 (ba) mẫu viên nén được ký hiệu T1, T2, T3 trích ra từ vật chứng thu giữ của Thò A C gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Thò A C gồm 55,04 gam chất bột màu trắng và 49,22 gam viên nén màu hồng, màu xanh. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-P1 ngày 17/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử bị cáo Thò A C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thò A C 20 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thò A C.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo Thò A C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Thò A C không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật mà VKSND tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo C: Bị cáo do hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, trình độ văn hóa không có, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Thò A C trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào ngày 21/4/2019, bị cáo Thò A C đi xe máy biển kiểm soát 27H2 – 9677 từ nhà ở bản G, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đem theo 55,04 gam Heroine và 49,22 gam Methamphetamine (C mua của Sùng A V, nhà ở bản H1 – Lào) đến nhà Sùng A T để thăm em gái họ là Giàng Thị P (vợ của Sùng A T). Tại nhà T, C đã chia số ma túy mang theo để cất giấu trong nhà T, còn 02 cục Heroine thì cất giấu trong túi áo ngực của bị cáo. Hồi 09 giờ ngày 22 tháng 4 năm 2019, Thò A C đang sử dụng ma túy tại nhà Sùng A T (T đang chuẩn bị hít Heroine cùng C) thì C bị tổ công tác Công an huyện Đ2 bắt giữ kiểm tra (T bỏ chạy thoát). Qua khám xét, tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của Thò A C là 104,26 gam (55,04 gam Heroine và 49,22 gam Methaphetamine) mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Thò A C đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, kết luận của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Thò A C là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của bị cáo Thò A C là đặc biệt nghiêm trọng. Nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là do hám lời và để phục vụ cho nhu cầu của bản thân.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Thò A C đã có hành vi cất giấu 55,04 gam Heroine và 49,22 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, đã cấu thành tình tiết định khung được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân tỉnh Điện Biên truy tố đối với bị cáo Thò A C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

".....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 20 năm, chung thân, tử hình:

...

h) Có từ 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này".

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt và xin miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo, bởi sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo C của người bào chữa là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015:

"*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*".

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nương, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Thò A C sinh sống tại Bản G, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Do hám lợi, bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" và bị bắt giữ từ ngày 22/4/2019 cho đến nay.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với 52,05 gam Heroine và 48,35 gam Methaphetamine (512 viên: 509 viên hồng; 03 viên xanh) thu giữ của Thò A C là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 túi vải màu đen đã qua sử dụng, miệng túi có khóa kéo, trên dây đeo có dòng chữ màu cam: LED HEADLIGHT, bị cáo dùng để đựng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cân tiểu ly được đựng trong hộp bằng gỗ đã bị vỡ, đã cũ qua sử dụng, Thò A C dùng để cân ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 điện thoại di động (trong đó 01 điện thoại hiệu itel, Model P51 màu vàng loại màn hình cảm ứng, 01 điện thoại hiệu Gionee L800, loại bàn phím) và số tiền 1.530.000 đồng (Một triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là tiền của bị cáo Thò A C); 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: AC783220 mang tên Thò A C; 01 ví giả da màu đen đã cũ qua sử dụng. Bề mặt có chữ VERSACE TOP QUALITY thu giữ của Thò A C không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc xe máy màu đỏ - vàng - đen, biển kiểm soát 27H2 – 9677, nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE X, số khung RLHJC3506AY002666,

số máy: JC45E0025203, cũ đã qua sử dụng, gương chiếu hậu bên phải bị vỡ là xe bị cáo dùng vào việc pham tội, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số: 009396, mang tên Đặng Thị H3, biển số đăng ký: 27H2 – 9677 thu giữ của Thò A C, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng do bị cáo đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về các vấn đề khác:

Thò A C khai mua số ma túy trên của Sùng A V sống bên nước Lào, Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Đối với Sùng A T qua xác minh không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

Đối với Giàng Thị P không biết việc C cất giấu ma túy tại nhà mình, nên không đề cập xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Thò A C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thò A C 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 22 tháng 4 năm 2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

**** Tịch thu tiêu hủy:***

- Vật chứng Heroine được xác định có khối lượng = 55,04 gam. Trích mẫu gửi giám định = 2,99 gam. Vật chứng còn lại = 52,05 gam; Vật chứng ma túy tổng hợp (521 viên: 515 viên hồng; 06 viên xanh) có tổng khối lượng = 49,22 gam. Trích mẫu gửi giám định (09 viên: 06 viên hồng; 03 viên xanh) = 0,87 gam. Vật chứng còn lại (512 viên: 509 viên hồng; 03 viên xanh) = 48,35 gam.

- 01 túi vải màu đen đã qua sử dụng, miệng túi có khóa kéo, trên dây đeo có dòng chữ màu cam: LED HEADLIGHT, thu giữ của Thò A C.

- 01 cân tiểu ly được đựng trong hộp bằng gỗ đã bị vỡ, đã cũ qua sử dụng, thu giữ của Thò A C.

- 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số: 009396, mang tên Đặng Thị H3, biển số đăng kí: 27H2 – 9677 thu giữ của Thò A C.

**** Trả lại cho bị cáo Thò A C:***

- 01 điện thoại màn hình cảm ứng màu vàng đồng đã qua sử dụng, nhãn hiệu itel, Model P51, màn hình bị vỡ, máy không lên nguồn, thu giữ của Thò A C.

- 01 điện thoại có bàn phím bấm màu ghi đã qua sử dụng, nhãn hiệu Gionee, loại L800, không có nắp phía sau, thu giữ của Thò A C.

- Tiền 1.530.000đ (Một triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng) thu giữ của Thò A C.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: AC783220 mang tên Thò A C.

- 01 ví giả da màu đen đã cũ qua sử dụng. Bề mặt có chữ VERSACE TOP QUALITY thu giữ của Thò A C.

**** Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:***

- 01 chiếc xe máy màu đỏ - vàng - đen, biển kiểm soát 27H2 – 9677, nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE X, Số khung RLHJC3506AY002666, số máy: JC45E0025203, cũ đã qua sử dụng, gương chiếu hậu bên phải bị vỡ, thu giữ của Thò A C.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 17/7/2019).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thò A C.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/8/2019).

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã N (Thông báo);
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Bùi Thị Thu Hằng